|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU  TRƯỜNG THCS HỒNG THÁI ĐÔNG | **ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT( SỐ 1)**  **HỌC KỲ I NĂM HỌC: 2017 – 2018**  **MÔN: VẬT LÝ 9** |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3 điểm)**

***Chọn phương án trả lời đúng và ghi vào bài làm:***

***Câu 1.(0,5 điểm):*** Điện trở của vật dẫn là đại lượng

A. Đặc trưng cho mức độ cản trở hiệu điện thế của vật.

B. Tỷ lệ với hiệu điện thế đặt vào hai đầu vật và tỷ lệ nghịch với cường độ dòng điện chạy qua vật.

C. Đặc trưng cho tính cản trở dòng điện của vật.

D. Tỷ lệ với cường độ dòng điện chạy qua vật và tỷ lệ nghịch với hiệu điện thế đặt vào hai đầu vật.

***Câu 2.(0,5 điểm):*** Công thức không dùng để tính công suất điện là

A. P = R.I2 B. P = U.I C. P =  D. P = U.I2

***Câu 3.(0,5 điểm):*** Xét các dây dẫn được làm từ cùng một loại vật liệu, nếu chiều dài dây dẫn tăng gấp 3 lần và tiết diện giảm đi 2 lần thì điện trở của dây dẫn :

A. Tăng gấp 6 lần B. Tăng gấp 1,5 lần

C. Giảm đi 6 lần D. Giảm đi 1,5 lần

***Câu 4.(0,5 điểm):*** Với cùng một dòng điện chạy qua thì dây tóc bóng đèn nóng đến nhiệt độ cao, còn dây đồng nối với bóng đèn thì hầu như không nóng lên, vì:

A. Dây tóc bóng đèn có điện trở rất lớn nên toả nhiệt nhiều, dây đồng có điện trở nhỏ nên toả nhiệt ít.

B. Dòng điện qua dây tóc lớn hơn dòng điện qua dây đồng nên bóng đèn nóng sáng.

C. Dòng điện qua dây tóc bóng đèn đã thay đổi.

D. Dây tóc bóng đèn làm bằng chất dẫn điện tốt hơn dây đồng.

***Câu 5.(0,5 điểm):*** Một dây dẫn bằng nikêlin dài 20m, tiết diện 0,05mm2. Điện trở suất của nikêlin là 0,4.10-6Ω.m. Điện trở của dây dẫn là

A. 0,16Ω. B. 1,6Ω. C. 16Ω. D. 160Ω.

***Câu 6.(0,5 điểm):*** Điện trở R= 10chịu được hiệu điện thế lớn nhất đặt vào hai đầu của nó là U= 6V. Điện trở R2 = 5chịu được hiệu điện thế lớn nhất đặt vào hai đầu của nó là U = 4V. Đoạn mạch gồm R và R mắc nối tiếp thì chịu được hiệu điện thế lớn nhất đặt vào hai đầu của đoạn mạch này là:

1. 10 V B. 9V C. 8 V D. 12V

**II. PHẦN TỰ LUẬN: ( 7 điểm)**

***Câu 7.(2 điểm*)**

Phát biểu và viết hệ thức của định luật Ôm? Nêu rõ ký hiệu, đơn vị của các đại lượng có trong công thức?

***Câu 8.(1,75 điểm*)**

**A**

**V**

**U**

**R**

**Rx**

Hỡnh 1

Nêu lợi ích của việc sử dụng tiết kiệm điện năng? Các biện pháp cơ bản để sử dụng tiết kiệm điện năng?

***Câu 9.(1,75 điểm*)**

Cho mạch điện có sơ đồ (hình 1.22) trong đó dây nối, ampekế có điện trở không đáng kể, điện trở của vôn kế rất lớn. Hai đầu mạch được nối với hiệu điện thế U = 9V.

a) Điều chỉnh biến trở để biến trở chỉ 4V thì khi đó ampekế chỉ 5A. Tính điện trở R1 của biến trở khi đó?

b) Phải điều chỉnh biến trở có điện trở R2 bằng bao nhiêu để von kế chỉ có số chỉ 2V?

***Câu 10.(1,5 điểm*)**

Điện trở của bếp điện làm bằng nikêlin có chiều dài 3m, tiết diện 0,068 mm2 và điện trở suất 1,1.10-6 Ωm. Được đặt vào hiệu điện thế U = 220V và sử dụng trong thời gian 15 phút.

a. Tính điện trở của dây.

b. Xác định công suất của bếp?

-------HẾT------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU**  **TRƯỜNG THCS HỒNG THÁI ĐÔNG** | **ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM CHẤM BÀI**  **KIỂM TRA 1 TIẾT**  **HỌC KỲ I NĂM HỌC 2017 – 2018**  **MÔN: VẬT LÝ 9** |

**I.PHẦN TRẮC NGHIỆM:(3 điểm)***(chọn đúng đáp án mỗi câu cho 0,5 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| **Đ/A** | C | D | A | A | D | B |

**II. PHẦN TỰ LUẬN: ( 7 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 7**  **(2 điểm)** |  | - Định luật Ôm: Cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn tỉ lệ thuận với hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây và tỉ lệ nghịch với điện trở của dây.  - Hệ thức của định luật Ôm: , trong đó I là cường độ dòng điện chạy trong dây dẫn, đo bằng ampe (A); U là hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn, đo bằng vôn (V); R là điện trở của dây dẫn, đo bằng ôm (Ω). | 1 điểm  1 điểm |
| **Câu 8**  **(1,75 điểm)** |  | - Lợi ích của việc sử dụng tiết kiệm điện năng :  + Giảm chi tiêu cho gia đình;  + Các dụng cụ được sử dụng lâu bền hơn;  + Giảm bớt các sự cố gây tổn hại chung do hệ thống cung cấp điện bị quá tải;  + Dành phần điện năng tiết kiệm cho sản xuất.  - Các biện pháp sử dụng tiết kiệm điện năng  + Lựa chọn các dụng cụ hay thiết bị điện có công suất phù hợp;  + Sử dụng điện trong thời gian cần thiết (tắt các thiết bị khi đã sử dụng xong hoặc dùng chế độ hẹn giờ). | 1 điểm  0,75 điểm |
| **Câu 9 (1,75 điểm)** | **a**  **b** | Vì vôn kế có điện trở rất lớn, mạch có dạng R nt Rx.  Điện trở của biến trở khi đó:  R1 =  = 1Ω.  Điện trở R =  = 0,8Ω  Để vôn kế chỉ 2V.  Cường độ dòng điện trong mạch là:  **A**  **V**  **U**  **R**  **Rx**  Hình 1  I' =  = 2,5A.  Giá trị của biến trở lúc đó là: R2 =  = 2,8Ω | 0,25 điểm  0,5 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm  0,5 điểm |
| **Câu 10**  **(1,5 điểm)** | **a** | Điện trở của dây là: | 0,75 điểm |
| **b** | Công suất của bếp là: | 0,75 điểm |
| **Tổng** | | | **10 điểm** |